

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

| Nội dung đánh giá | | Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt |
|---|--|---------------------------------|
| 1. Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa. | | |
| Yêu cầu đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa. | <ul style="list-style-type: none">- Có bảng kê đủ số lượng, chủng loại hàng hóa theo yêu cầu E-HSMT.- Có đặc tính hàng hóa phù hợp, đáp ứng yêu cầu của chương V E-HSMT- Cơ sở sản xuất có giấy chứng nhận vệ sinh an toàn thực phẩm hoặc giấy tờ tương đương (kèm tài liệu còn hiệu lực)- Có Giấy phép đăng ký kinh doanh có ngành nghề kinh doanh thực phẩm- Có bản tự công bố sản phẩm và có phiếu kết quả kiểm nghiệm sản phẩm đi kèm bản tự công bố sản phẩm.- Có cam kết: Hàng hóa phải mới 100%, nguồn nguyên liệu đầu vào có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng.- Có cam kết: Hạn sử dụng hàng hoá khi giao tới tay Chủ đầu tư còn ít nhất 2/3 thời gian theo HSD.- Cam kết cung cấp đầy đủ hàng mẫu trong vòng 5 ngày kể từ thời điểm đóng thầu. | Đạt |
| | <ul style="list-style-type: none">- Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên. | Không đạt |
| 2. Tiến độ | | |
| Thời gian, tiến độ thực hiện | <ul style="list-style-type: none">- Thời gian thực hiện hợp đồng \leq thời gian yêu cầu trong Chương V-HSMT.- Có Bảng tiến độ cung cấp hàng hóa hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật. | Đạt |

| Nội dung đánh giá | | Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt |
|--|---|---------------------------------|
| | (thể hiện rõ các các mốc thời gian bắt đầu và kết thúc của từng công việc: quá trình đặt hàng, vận chuyển, giao nhận, nghiệm thu...) phù hợp thời gian thực hiện hợp đồng | |
| | Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên. | Không đạt |
| 3. Giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa | | |
| Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa. | <p>Có các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa hợp lý và hiệu quả kinh tế.</p> <p>+ Nhà thầu phải có bản thuyết minh quy trình tổ chức vận chuyển, cung cấp hàng hóa hợp lý, khả thi trong việc tổ chức thực hiện, trong đó có đầy đủ công việc cần thực hiện tương ứng với nội dung yêu cầu tại Chương V-E HSMT và đáp ứng kế hoạch cấp của Bên mời thầu phân chia thành giai đoạn hoặc các bước triển khai chi tiết. Có sơ đồ quản lý chất lượng hàng hóa hợp lý, khả thi kèm theo, trong đó phải có các bước, quy trình thể hiện rõ các giai đoạn kiểm tra trong sơ đồ.</p> <p>+ Nhà thầu phải có thuyết minh cụ thể biện pháp, quy trình quản lý chất lượng từ khi ký hợp đồng đến khi kết thúc bàn giao đảm bảo yêu cầu tốt nhất của chủ đầu tư, kèm theo sơ đồ quy trình thực hiện.</p> <p>+ Nhà thầu phải có thuyết minh đầy đủ, rõ</p> | Đạt |

| Nội dung đánh giá | Sử dụng tiêu chí đạt , không đạt |
|--|--|
| <p>ràng, chi tiết về kế hoạch, phương án cung cấp, vận chuyển hàng hóa trong điều kiện thời tiết bất lợi như mưa bão, lũ lụt... để không ảnh hưởng đến chất lượng hàng hóa và tiến độ cung cấp hàng hóa. Có đề xuất phương tiện và biện pháp vận chuyển đảm bảo chất lượng, tiến độ đến đơn vị sử dụng.</p> <p>+ Nhà thầu phải có thuyết minh rõ ràng, cụ thể khi giao hàng phải có biện pháp kiểm tra nghiệm thu đảm bảo chất lượng và số lượng, đảm bảo tiến độ hợp đồng, trong đó phải nêu rõ trách nhiệm của các bên trong quá trình giao nhận, thuyết minh rõ phương án khi đến địa điểm tập kết phải có biện pháp bốc xếp hàng hoá xuống bảo đảm chất lượng hàng hoá, thuyết minh rõ ràng chi tiết kế hoạch và số lượng bố trí nhân sự, nhân công dự trù cho quá trình giao hàng phù hợp và đảm bảo yêu cầu.</p> <p>+ Có trình bày đầy đủ, hợp lý, chi tiết và rõ ràng biện pháp phối hợp với chủ đầu tư trong quá trình cung cấp hàng hóa (trước, trong và sau khi giao hàng)</p> <p>+ Có sơ đồ tổ chức bộ máy quản lý nhân sự thực hiện gói thầu và thuyết minh sơ đồ, mô tả rõ trách nhiệm, quyền hạn trách nhiệm của từng bộ phận, vị trí công việc.</p> | |
| <p>Không đáp ứng một trong các yêu cầu nêu trên</p> | <p>Không đạt</p> |

| Nội dung đánh giá | | Sử dụng tiêu chí đạt , không đạt |
|--|---|--|
| 4. Khả năng thích ứng về mặt địa lý, môi trường | | |
| Khả năng thích ứng về mặt địa lý, môi trường, yếu tố thân thiện với môi trường | Có cam kết hàng hóa thân thiện với môi trường và có khả năng thích ứng về mặt địa lý môi trường | Đạt |
| | Không có cam kết | Không đạt |
| 5. Các cam kết khác | | |
| Cam kết khác | Có các cam kết khác theo yêu cầu theo quy định tại Chương V – Yêu cầu về kỹ thuật | Đạt |
| | Không có cam kết đáp ứng | Không đạt |

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt. Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết được đánh giá là đạt.